

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/DS-ST

Ngày 25-3-2021

“V/v tranh chấp
hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Trung

Ông Trần Quốc Trí

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc San là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 25 tháng 3 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 334/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 12 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trương Diễm Ph, sinh năm 1982 (Có mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp ĐA, xã PH, huyện CN, tỉnh Cà Mau

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Thái Huyền Tr, sinh năm 1952 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: 338/5A đường Quang Trung, khóm 4, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Bà Võ Thanh H, sinh năm 1971 (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp HT, xã PH, huyện CN, tỉnh CM

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1969 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp HT, xã PH, huyện CN, tỉnh CM

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 11 năm 2020, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Trương Diễm Ph trình bày:

Vào ngày 17/3/2018 âm lịch bà Võ Thành Hồng có vay của bà số tiền 80.000.000 đồng, khi vay thì giữa bà và bà Hồng có làm hợp đồng vay tiền. Đến ngày 17/9/2018 âm lịch bà Hồng tiếp tục vay thêm 10.000.000 đồng nhưng hai bên không có làm biên nhận nợ. Bà và bà Hồng thỏa thuận lãi suất cho vay là 2%/tháng. Sau khi vay thì bà Hồng đóng lãi đến ngày 17/4/2019 âm lịch rồi không tiếp tục đóng lãi và trả vốn cho bà đến nay, bà đã nhiều lần đòi nhưng bà Hồng và ông Khen không thực hiện. Nay bà yêu cầu ông Nguyễn Văn K và bà Võ Thanh H liên đới trả cho bà số tiền vay vốn 90.000.000 đồng và tiền lãi với lãi suất 1.66%/tháng, tính từ ngày 17/4/2019 âm lịch nhằm ngày 21/5/2019 dương lịch đến ngày 21/11/2020 dương lịch là 19 tháng với số tiền lãi là 28.386.000 đồng, tổng vốn và lãi là 118.386.000 đồng.

Tại phiên tòa, bà Phúc thay đổi yêu cầu khởi kiện đối với phần tiền lãi. Tại đơn yêu cầu khởi kiện bà yêu cầu ông Khen và bà Hồng trả số tiền lãi 28.386.000 đồng vì bà tính nhầm là 19 tháng. Nay bà xác định, bà yêu bà Hồng và ông Khen phải tiếp tục trả lãi từ ngày 17/4/2019 âm lịch nhằm ngày 21/5/2019 dương lịch đến ngày 21/11/2020 là 18 tháng với lãi suất 1.66%/tháng, số tiền lãi 26.892.000 đồng.

Tại biên bản ghi nhận ý của của đương sự ngày 30/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước bị đơn bà Võ Thanh H trình bày:

Vào ngày 17/3/2018 âm lịch bà có vay của bà Trần Diễm Phúc 80.000.000 đồng, khi vay thì hai bên có làm biên nhận. Đến ngày 17/9/2018 âm lịch bà có hỏi vay thêm của bà Phúc 10.000.000 đồng nhưng không có làm biên nhận. Khi vay hai bên thỏa thuận lãi suất 2%/tháng, sau khi vay thì bà đóng lãi đầy đủ đến ngày 17/4/2019 thì không đóng lãi cho đến nay. Khi vay tiền thì chồng bà không biết, mục đích bà vay là để làm vốn nuôi cá lóc nhưng do làm ăn thất bại nên mất khả năng trả nợ. Bà là người quản lý tài chính lo mọi việc trong gia đình. Nay bà đồng ý trả cho bà Phúc số tiền vay vốn là 90.000.000 đồng và số tiền lãi 28.386.000 đồng. Đối với số tiền lãi trước đây bà đã đóng cho bà Phúc bà không yêu cầu Tòa án xem xét đối trừ.

Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn ông Thái Huyền Trần trình bày:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trương Hồng Phúc buộc ông Nguyễn Văn K và bà Võ Thanh H có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phúc số tiền nợ vốn là 90.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 17/4/2019 âm lịch nhằm ngày 21/5/2019 dương lịch đến ngày 21/11/2020 là 18 tháng với lãi suất 1.66%/tháng, số tiền lãi 26.892.000 đồng. Tổng số tiền buộc ông Nguyễn Văn K và bà Võ Thanh H có nghĩa vụ trả cho bà Phúc là 116.892.000 đồng (Một trăm mười sáu triệu tám trăm chín mươi hai nghìn đồng).

Đối với ông Nguyễn Văn K, Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Khen vắng mặt không lý do. Tòa án đã triệu tập ông Khen và bà Hồng để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng ông Khen và bà Hồng đều vắng mặt không lý do.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Về tố tụng: Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa nguyên đơn bà Trương Hồng Phúc với bị đơn bà Võ Thanh H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn K là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” được quy định tại Điều 463 Bộ luật Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 của Bộ luật tố tụng Dân sự. Bị đơn bà Võ Thanh H có địa chỉ tại ấp HT, xã PH, huyện CN, tỉnh CM nên Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Tòa án đã triệu tập bà Võ Thanh H và ông Nguyễn Văn K hợp lệ để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng bà Hồng và ông Khen vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử vắng mặt đối với bà Hồng và ông Khen theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án:

Bà Trương Diễm Ph yêu cầu ông Nguyễn Văn K và bà Võ Thanh H có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Trương Diễm Ph số tiền 116.892.000 đồng (Một trăm mười sáu triệu tám trăm chín mươi hai nghìn đồng), trong đó vốn là 90.000.000 đồng, lãi 26.892.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án bà Trương Diễm Ph có cung cấp cho Tòa án hợp đồng vay tiền đề ngày 17/3/2018 âm lịch, cuối hợp đồng có chữ ký tên và ghi họ và tên của bà Võ Thanh H. Tại biên bản ghi nhận ý kiến của đương sự ngày 30/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước bà Võ Thanh H

thừa nhận vào ngày 17/3/2018 âm lịch bà Hồng có vay của bà Trần Diễm Phúc 80.000.000 đồng, khi vay thì hai bên có làm biên nhận, đến ngày 17/9/2018 âm lịch bà Hồng có hỏi vay thêm của bà Phúc 10.000.000 đồng nhưng không có làm biên nhận. Hội đồng xét xử nhận thấy đây là tình tiết được các bên đương sự thừa nhận, theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự “*Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh*”. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy việc bà Hồng vay tiền của bà Phúc số tiền 90.000.000 đồng là thực tế có xảy ra.

Tại hợp đồng vay tiền ngày 17/3/2018 âm lịch không có chữ ký của ông Khen, bà Hồng cho rằng khi vay tiền thì ông Khen không biết. Tuy nhiên, bà Hồng trình bày mục đích bà Hồng vay tiền là để làm vốn nuôi cá lóc nhưng do làm ăn thất bại nên mất khả năng trả nợ, ngoài ra bà Hồng là người quản lý tài chính lo mọi việc trong gia đình. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, triệu tập xét xử nhưng ông Khen đều vắng mặt và không có ý kiến phản đối với yêu cầu của bà Phúc. Do đó, việc bà Phúc yêu cầu ông Khen và bà Hồng cùng liên đới trả nợ là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về lãi suất cho vay: Tại hợp đồng vay tiền đề ngày 17/3/2018 âm lịch thể hiện lãi suất cho vay là 02%/tháng, trong quá trình giải quyết vụ án bà Phúc và bà Hồng đều thống nhất bà Hồng đã đóng lãi đầy đủ cho bà Phúc đến ngày 17/4/2019 âm lịch nhằm ngày 21/5/2019 dương lịch. Theo khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự quy định “*Lãi suất vay do các bên thỏa thuận. Trường hợp các bên có thỏa thuận về lãi suất thì lãi suất theo thỏa thuận không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay... Trường hợp lãi suất theo thỏa thuận vượt quá lãi suất giới hạn được quy định tại khoản này thì mức lãi suất vượt quá không có hiệu lực*”, do đó, lãi suất thỏa thuận của các bên là vượt mức quy định, cần phải điều chỉnh cho phù hợp. Tuy nhiên, đối với số tiền lãi đã đóng vượt mức quy định bà Hồng không yêu cầu Tòa án xem xét đối trừ, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, bà Phúc thay đổi yêu cầu khởi kiện đối với phần tiền lãi. Tại đơn yêu cầu khởi kiện bà Phúc yêu cầu ông Khen và bà Hồng trả số tiền lãi 28.386.000 đồng vì bà Phúc tính nhầm là 19 tháng. Nay bà Phúc yêu cầu bà Hồng và ông Khen phải tiếp tục trả lãi từ ngày 17/4/2019 âm lịch nhằm ngày 21/5/2019 dương lịch đến ngày 21/11/2020 là 18 tháng với lãi suất 1.66%/tháng, số tiền lãi 26.892.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy, việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của bà Phúc không vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu nên chấp nhận. Đối với yêu cầu

của bà Phúc buộc ông Khen và bà Hồng trả số tiền lãi 26.892.000 đồng là có cơ sở và phù hợp với pháp luật nên chấp nhận.

[4] Từ các phân tích đánh giá nêu trên có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trương Diễm Ph đối với ông Nguyễn Văn K và bà Võ Thanh H. Buộc ông Khen và bà Hồng có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Trương Diễm Ph tổng số tiền 116.892.000 đồng, trong đó vốn là 90.000.000 đồng, lãi 26.892.000 đồng.

[5] Về án phí dân sự có giá ngạch buộc ông Khen và bà Hồng phải chịu theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các Điều 26; 35; 39; 147, 227, 244, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Các Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trương Diễm Ph đối với ông Nguyễn Văn K và bà Võ Thanh H.

Buộc ông Nguyễn Văn K và bà Võ Thanh H có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Trương Diễm Ph số tiền 116.892.000 đồng (Một trăm mười sáu triệu tám trăm chín mươi hai nghìn đồng).

Kể từ ngày bà Phúc có đơn yêu cầu thi hành án, ông Khen và bà Hồng không thi hành khoản tiền nêu trên thì ông Khen và bà Hồng phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc ông Nguyễn Văn K và bà Võ Thanh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 5.844.600 đồng (Năm triệu tám trăm bốn mươi bốn nghìn sáu trăm nghìn đồng), nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi án có hiệu lực pháp luật. Bà Trương Diễm Ph không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Bà Phúc có dự nộp số tiền tạm ứng

án phí là 2.959.000 đồng (Hai triệu chín trăm năm mươi chín nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005937 ngày 02/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước. Bà Phúc được nhận lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí nêu trên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bà Trương Diễm Ph có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Văn K và bà Võ Thanh H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Đương sự;
- Lưu VP-HS.

Nguyễn Văn Đệ

